

Bản án số: 116/2019/HS-PT

Ngày: 10-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các Thẩm phán: Ông Lê Khắc Thịnh

Ông Lê Hồng Nước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 88/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Trần Kim Ph do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Kim Ph, sinh năm: 1970 tại Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú: Tổ 20, khóm M, phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Thợ may; Trình độ học vấn: Biết đọc, biết viết; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn L (chết) và bà Võ Thị H (chết); có chồng và có 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Kim Ph bán số đề từ khoảng tháng 10 năm 2017, việc bán số đề thực hiện hằng ngày, hình thức bán như sau: Người mua gặp trực tiếp Ph để mua số đề hoặc nhắn tin vào số thuê bao di động 09012157xx nội dung mua đề, khi nhận được tin nhắn nếu chấp nhận thì Ph gửi lại nội dung “Ok”. Việc bán thực hiện ngay từ sáng sớm khoảng 5-6 giờ hàng ngày và kết thúc là 16 giờ cùng ngày. Việc ăn thua được Ph quy ước: Nếu người mua mua số đầu (là 02 số của giải tám) và số đuôi (là 02 số cuối của giải đặc biệt) mà trúng thì ăn theo tỷ lệ 1/80, cụ thể là nếu người mua mua 1.000 đồng mà trúng thì được Ph chung 80.000 đồng. Đối với số 03 con là 03 con số của giải 7 gọi là xỉu chủ, theo tỷ lệ 1/500, nghĩa là nếu người mua mua 1.000 đồng mà trúng thì được Ph chung 500.000 đồng. Ngoài ra Ph còn bán với hình thức bao lô số 02 con và 03 con, nếu người mua bao lô thì Ph chỉ nhận tiền 15/18 và 15/17 nghĩa là nếu người mua mua bao lô 1.000 đồng số 02 con sẽ được đổi chiều 02 con số mua với 02 con số tận cùng trong 18 cột số; mua bao lô 03 con thì được đổi chiều 03 số mua với 17 cột ba số tận cùng trong kết quả xổ số; người mua chỉ trả cho Ph 15.000 đồng, việc giảm giá trên nhằm để thu hút người tham gia mua đề. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết thì Ph giao tiền thắng nếu người mua đã mua số trúng. Ph liên hệ qua điện thoại địa điểm giao nhận tiền ở những quán giải khát hoặc trực tiếp tại nhà Ph. Ph bán trung bình mỗi ngày bán từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Vào lúc 15 giờ 40 phút, ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại quán giải khát của Nguyễn Thị Thanh Ng, sinh năm 1967, số 41-43, đường Nguyễn Văn T, khóm MT, phường M, thành phố C, Công an phường M tiến hành kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang đối với Trần Kim Ph đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề cho Trần Thị Ánh L, sinh năm 1983, đăng ký tạm trú tại nhà trọ H, tổ 46, khóm MT, phường M, thành phố C. L sử dụng số thuê bao 09329914xx gửi tin nhắn với nội dung mua số đề vào số thuê bao của Ph rồi đến địa điểm trên trả 3.200.000 đồng cho Ph, sau khi Ph nhận tiền thì bị bắt quả tang thu giữ các đồ vật như sau:

- Tiền 6.900.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu itel it5311 màu bạc đen, số Imei 1: 352430082996847 gắn sim số 09012157xx; Tờ phoi ghi nội dung các con số; 03 cây viết bi.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus màu trắng bạc, số Imei 1 86388032127890 gắn sim số 09183089xx; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số Imei 1 863979023449458 gắn sim số 09328819xx.

- 01 xe mô tô hiệu Future màu xanh biển số 66P1-864.xx đã qua sử dụng.

Qua kết quả đối chiếu nội dung tin nhắn trong điện thoại di động hiệu itel màu đen bạc, có gắn sim số 09012157xx và trên tờ phoi đề của Ph xác định ngày 27/9/2018 Ph đã bán số đề 03 đài An Giang, Tây Ninh và Bình Thuận với số tiền như sau:

1/ TPL: ghi tên trên phoi đề là U (không xác định nhân thân và địa chỉ) mua số đầu, đuôi 26, 62 hai đài An Giang và Tây Ninh, trong đó 02 số đầu là 50.000 đồng/đài; hai số đuôi là 5.000 đồng; Mua 03 đài An Giang, Tây Ninh và Bình Thuận số đầu, đuôi 31, 71, 12, 52, 92 là 5.000 đồng. Tổng cộng tiền mua số đề là 370.000 đồng.

2/ 6S: ghi tên trên phoi đề là 6 S (không xác định nhân thân và địa chỉ) mua số đầu 00, 08 đài An Giang mỗi số 5.000 đồng và bao lô 2.000 đồng. Tổng cộng tiền mua số đề là 70.000 đồng.

3/ THPL: tên lưu trong điện thoại di động là Th PL sử dụng số thuê bao 0776.5022xx (không xác định nhân thân và địa chỉ) gửi tin nhắn mua số đầu, đuôi và bao lô 01 ba đài An Giang, Tây Ninh và Bình Thuận là 5.000 đồng. Mua số đầu 44 đài An Giang 5.000 đồng. Tổng cộng tiền mua số lô đề là 260.000 đồng.

4/ 6M: tên lưu trong điện thoại di động là 6 M sử dụng số thuê bao 0128.55870xx (không xác định nhân thân và địa chỉ) mua số đầu 63 đài An Giang 75.000 đồng và mua hai số đầu 3 đài An Giang, Tây Ninh và Bình Thuận, trong đó số 63 là 5.000 đồng và số 42 là 10.000 đồng. Tổng cộng tiền mua số đề là 120.000 đồng.

5/ L: tên lưu trong điện thoại di động là L1 là do Huỳnh Thị Thúy L1; sinh năm 1981, ngụ tại số 32 Đ, phường M đứng tên số thuê bao 0913.7853xx nhưng L1 khai không có mua số đề, L1 bị mất điện thoại cùng

với sim. Số điện thoại trên nhắn tin nội dung bao lô số 01 của đài Bình Thuận là 1.000.000 đồng. Tổng cộng tiền mua số đề là 15.000.000 đồng.

6/ EL: tên lưu trong điện thoại di động E. L1, Ph cho là số điện thoại của Trần Thị Ánh L mua số đầu 47 của đài An Giang là 200.000 đồng và bao lô số 55 là 30.000 đồng; bao lô 01, 42, 70, 58, 77 của 3 đài An Giang, Tây Ninh và Bình Thuận là 10.000 đồng. Tổng cộng tiền mua số đề là 3.200.000 đồng.

7/ L2 H: là tên lưu trong điện thoại di động do Nguyễn Quang Tr; sinh năm 1980 đứng tên đăng ký thuê bao số 0912.4817xx, Tr khai không mua số đề vì bị mất điện thoại cùng với sim. Số thuê bao nhắn tin mua đài Bình Thuận bao lô số 01 là 1.000.000 đồng. Tổng cộng tiền mua số lô đề là 15.000.000 đồng.

8/ L3 26: là tên lưu trong điện thoại di động do Nguyễn Xuân H, sinh năm 1991 đứng tên đăng ký thuê bao số 0941.049926. H khai không mua số đề và không sử dụng số điện thoại trên. Số thuê bao nhắn tin mua số đài An Giang, trong đó số đầu 47 là 200.000 đồng, số 63 là 75.000 đồng, số 44, 00, 08 là 5.000 đồng. Mua số 2 đài An Giang và Tây Ninh, trong đó số đầu 26, 62 là 50.000 đồng và đuôi là 5.000 đồng.

Mua cả 3 đài An Giang, Tây Ninh và Bình Thuận số đầu 63 là 5.000 đồng; số 42 là 10.000 đồng; số đầu và đuôi của các số 01, 31, 71, 12, 52, 92 là 5.000 đồng. Bao lô số 00, 08 đài An Giang mỗi số 2.000 đồng. Bao lô số 01 đài 3 đài An Giang, Tây Ninh và Bình Thuận là 5.000 đồng và bao lô ba đài số 01, 42, 70, 58, 77 mỗi số là 10.000 đồng. Bao lô số 55 đài An Giang là 30.000 đồng và bao lô số 113, 855 mỗi số 10.000 đồng. Tổng cộng tiền mua đề là 4.020.000 đồng.

Tổng số tiền Trần Kim Ph bán số đề cho 08 người trong ngày 27 tháng 9 năm 2018 với số tiền 38.040.000 đồng. Trong đó Ph thu được tiền của Trần Thị Ánh L 3.200.000 đồng, số còn lại Ph chưa thu tiền.

Ngoài ra, trước ngày bị bắt quả tang Ph còn bán số đề cho Trần Thị Ngọc A số đầu số 10 là 15.000 đồng và Phạm Bùi Thị Ngọc H số đầu số 11 và số đuôi số 02 đài Tây Ninh là 50.000 đồng.

Về vật chứng: Qua điều tra làm rõ một số tài sản không liên quan đến việc phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu gồm các tài sản như sau:

- Trả lại cho Trần Kim Ph 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus màu trắng bạc, số Imei 1 86388032127890 gắn sim số 09183089xx; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số Imei 1 863979023449458 gắn sim số 09328819xx; Trả lại cho Phạm Xuân Qu xe mô tô hiệu Future màu xanh biển số 66P1-864.xx; Trần Thị Ngọc A điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xanh có gắn sim số 0886.639.2xx và Nokia 2690 màu xanh có gắn sim số 0842.4652xx; Phạm Bùi Thị Ngọc H 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng, số Imei 353415/08/2456652/3 có gắn sim số 0888.067.5xx và 340.000 đồng.

Quá trình điều tra Trần Kim Ph thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên phù hợp với lời khai của người mua đề gồm L; Ngọc A; Ngọc H, biên bản phạm tội quả tang, biên bản đối chiếu phơi đề, biên bản kiểm tra nội dung điện thoại, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án số 07/2019/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Kim Ph phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Kim Ph 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01 tháng 3 năm 2019, bị cáo Trần Kim Ph có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Trần Kim Ph bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức án 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ mà hành vi của bị cáo gây ra. Mặc dù, bị cáo có cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn và biên lai nộp số tiền 10.000.000 đồng hình phạt bổ sung mà Bản án sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên, xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Xét thấy cần áp dụng hình phạt như án sơ thẩm đã tuyên mới

mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về loại tội phạm này. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Quyết định của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Trần Kim Ph.

Trong phần tranh luận, bị cáo Ph không ý kiến chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Từ tháng 10/2017 đến tháng 9/2018, bị cáo Trần Kim Ph đã hành vi đánh bạc thông qua hình thức bán số đề. Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 27/9/2018, khi bị cáo Ph đang thực hiện hành vi bán số đề cho Trần Thị Ánh L tại quán giải khát của Nguyễn Thị Thanh Ng tọa lạc tại số 41- 43, đường Nguyễn Văn T, khóm MT, phường M, thành phố C thì bị Công an phường M tiến hành kiểm tra và lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. Kết quả đối chiếu nội dung tin nhắn và tờ phôi đề của bị cáo Ph xác định bị cáo đã bán số đề cho 08 đối tượng với số tiền 38.040.000 đồng.

[3] Khi thực hiện hành vi bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc hơn thua nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện cho nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, án sơ thẩm kết tội bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét mức án 01 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là thỏa đáng đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp

dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Sau khi án sơ thẩm tuyên bị cáo có kháng cáo xin hưởng án treo và cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, đơn xác nhận nơi cư trú, bản thân bị cáo và chồng cũng đang điều trị bệnh, bị cáo đã nộp xong tiền phạt bổ sung theo Bản án sơ thẩm đã tuyên. Mặc dù, bị cáo có cung cấp thêm một số tài liệu mới nhưng xét thấy các tình tiết này không được xem là tình tiết giảm nhẹ được qui định tại Bộ luật hình sự. Hơn nữa, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, hành vi phạm tội được thực hiện trong khoảng thời gian dài, thu lợi bất chính số tiền lớn nên không thể xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, cần thiết áp dụng hình phạt tù mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa trong xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Kim Ph. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Trần Kim Ph.

Tuyên bố bị cáo Trần Kim Ph phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Kim Ph 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về án phí: Bị cáo Trần Kim Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh
(01 bản);
- TA-VKS-THADS TP C;
- CQCSĐT Công an TP C;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Trúc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Trung Thành